

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy chế chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công do Sở Tài chính Thanh Hóa thẩm tra quyết toán**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 quy định hệ thống biểu mẫu trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 8350/TTr-STC ngày 30/12/2021 về việc phê duyệt Quy chế chi tiêu chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công do Sở Tài chính thẩm tra quyết toán (kèm theo văn bản thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 26/STP-XDVB ngày 10/01/2022).*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công do Sở Tài chính Thanh Hóa thẩm tra quyết toán” để các ngành, các địa phương và các đơn vị có liên quan thực hiện.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu VP, KTTC (TĐN2244).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

## **QUY CHẾ**

**Chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công do Sở Tài chính Thanh Hóa thẩm tra quyết toán**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nguồn kinh phí, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi cho thẩm tra và phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công Sở Tài chính thẩm tra quyết toán.

2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công do Sở Tài chính Thanh Hóa thẩm tra. Đối với các dự án mang tính chất đầu tư do Sở Tài chính thẩm tra quyết toán được vận dụng thực hiện theo quy chế này.

#### **Điều 2. Nguyên tắc chung**

Việc chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán phải đảm bảo đúng các nội dung chi, mức chi và đối tượng thụ hưởng; đồng thời tổ chức thực hiện dự toán và quyết toán theo quy định.

### **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

1. Sở Tài chính được sử dụng toàn bộ nguồn thu chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán quy định tại Khoản 1, Điều 46, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ để chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán.

2. Trường hợp Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì nguồn kinh phí được thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

#### **Điều 4. Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

1. Sở Tài chính là cơ quan quản lý nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Giám đốc Sở Tài chính quyết định mở tài khoản “Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán” tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thực hiện việc thu và quản lý nguồn kinh phí này.

2. Việc thu nộp kinh phí chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ và quy định sau:

Chủ đầu tư khi nộp hồ sơ đề nghị thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành do Sở Tài chính thẩm tra phải nộp chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán về tài khoản “Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán” do Sở Tài chính mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa để chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán. Các dự án đã hoàn thành việc nộp chi phí theo đúng quy định tại quy chế này thì cơ quan thẩm tra mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán.

#### **Điều 5. Sử dụng nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

1. Nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dùng để chi cho các nội dung theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 46, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Chi trực tiếp cho công tác thẩm tra quyết toán, phê duyệt quyết toán.

b) Chi trả cho các chuyên gia hoặc tổ chức tư vấn thực hiện thẩm tra quyết toán trong trường hợp cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán ký kết hợp đồng theo thời gian với các chuyên gia hoặc thuê tổ chức tư vấn.

c) Chi công tác phí, văn phòng phẩm, dịch thuật, in ấn, hội nghị, hội thảo, mua sắm máy tính hoặc trang thiết bị phục vụ công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán.

d) Các khoản chi khác có liên quan đến công tác thẩm tra quyết toán, phê duyệt báo cáo quyết toán.

2. Tỷ lệ chi cho các nội dung tại Khoản 1 Điều này được thực hiện như sau:

a) Chi hỗ trợ trực tiếp cho người thực hiện thẩm tra quyết toán bằng 30% (ba mươi phần trăm) tổng số tiền thu chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

b) Chi trả cho công tác trình và phê duyệt quyết toán bằng 10% (mười phần trăm) tổng số tiền thu chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

c) Chi các nhiệm vụ quy định tại Điểm b, c, d, Khoản 1 Điều này bằng 60% (sáu mươi phần trăm) tổng số tiền thu chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

3. Mức chi cụ thể cho từng nội dung, đối tượng do Giám đốc Sở Tài chính quyết định.

#### **Điều 6. Thanh quyết toán nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

Việc thanh quyết toán nguồn kinh phí chi cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ và quy định của pháp luật hiện hành.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát hiện có những nội dung chưa phù hợp, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung kịp thời đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước./